

**NỘI DUNG****LỜI NÓI ĐẦU**

- Bài 1.* Trở thành một Kitô hữu
- Bài 2.* Tôn giáo có cần không ?
- Bài 3.* Tại sao chọn Kitô giáo ?
- Bài 4.* Làm sao ta biết được Thiên Chúa
- Bài 5.* Ta biết gì về Thiên Chúa
- Bài 6.* Thiên Chúa muốn đưa ta tới hạnh phúc
- Bài 7.* Thiên Chúa chuẩn bị cứu loài người
- Bài 8.* Cuộc đời của Đức Giêsu
- Bài 9.* Đức Giêsu là Con Thiên Chúa làm người
- Bài 10.* Tin Mừng của Đức Giêsu
- Bài 11.* Tâm tình của Đức Giêsu
- Bài 12.* Sống theo tinh thần của Đức Giêsu
- Bài 13.* Đức Giêsu chết và sống lại để cứu chuộc ta
- Bài 14.* Đức Giêsu về bên Thiên Chúa và gọi Thánh Thần đến
- Bài 15.* Cha, Con và Thánh Thần
- Bài 16.* Đức Giêsu lập Giáo hội
- Bài 17.* Giáo hội truyền giảng Lời Chúa và hướng dẫn tín hữu
- Bài 18.* Giáo hội cử hành phụng vụ
- Bài 19.* Giáo hội cử hành bí tích
- Bài 20.* Thánh Tẩy ban ơn tái sinh
- Bài 21.* Thêm sức làm trưởng thành
- Bài 22.* Đức Giêsu lập Thánh Thể
- Bài 23.* Thánh lễ
- Bài 24.* Cánh đồng

- Bài 25. Tội  
 Bài 26. Thiên Chúa tha tội  
 Bài 27. Cách chịu bí tích sám hối - Bản xét mình  
 Bài 28. Hôn nhân Kitô giáo  
 Bài 29. Chức thánh và đời tu  
 Bài 30. Xức dầu bệnh nhân  
 Bài 31. Tin  
 Bài 32. Cây  
 Bài 33. Mến  
 Bài 34. Cầu nguyện  
 Bài 35. Ai yêu mến Ta, hãy giữ luật Ta  
 Bài 36. Bốn phận tôn giáo  
 Bài 37. Bốn phận xã hội  
 Bài 38. Thân xác và sự sống  
 Bài 39. Cửa cải và danh dự  
 Bài 40. Phúc cho ai thương người  
 Bài 41. Phúc cho những tâm hồn trong sạch  
 Bài 42. Vào cõi sống  
 Bài 43. Trong vinh quang Nước Trời

Lời kết

Mấy kinh thông dụng

## LỜI NÓI ĐẦU

CUỐN sách này cũng được soạn cho dự tông và cùng có chung một nội dung như cuốn *«Ta là Ánh sáng trần gian»*.

Tuy nhiên mỗi cuốn được soạn nhằm đáp ứng một nhu cầu riêng. Cuốn *«Ta là Ánh sáng trần gian»* được dành cho những người có trình độ tiếp thu cao, hoặc may mắn có một thời gian dài để đào sâu các chân lý đức tin. Còn cuốn này là một hình thức thu gọn, trình bày đơn giản và dễ hiểu hơn. Vì thế hợp với đa số dự tông hơn.

Nếu dùng cuốn sơ lược này làm thủ bản cho học viên thì có thể dùng cuốn *«Ta là Ánh sáng trần gian»* làm sách cho giảng viên.

Ước mong sự đóng góp khiêm tốn này giúp cho nhiều người tìm đến với Đấng là *«Con Thiên Chúa hằng sống»*.

## BÀI 1

## TRỞ THÀNH MỘT KITO HỮU

1 Không phải chỉ là gia nhập một đoàn thể, chấp nhận một số luật lệ. Nhưng trước hết là gặp Thiên Chúa và khám phá ra tình yêu vô tận của Ngài trong chính cuộc sống của bạn. Bạn được Thiên Chúa yêu thương, Ngài đã hiện diện trong đời bạn từ lâu, nhưng hôm nay bạn mới nhận ra Ngài.

2 Thiên Chúa không hứa với bạn một cuộc đời dễ dãi, những lợi lộc trước mắt. Ngài muốn chỉ cho bạn con đường đưa tới toàn thiện. Hãy tìm toàn thiện trước, hạnh phúc sẽ đến sau, và thế nào cũng đến.

3 Đạo không phải chỉ là một lý thuyết, nhưng là một lối sống. Vào đạo không phải chỉ là hiểu biết, nhưng còn là thay đổi lối sống, hoán cải bản thân, sống một cuộc đời mới theo tinh thần của Chúa Giêsu.

4 Ngay từ hôm nay bạn hãy cầu nguyện. Cầu nguyện là đối diện với Thiên Chúa, gặp Ngài trong tâm hồn, giải bày lòng mình với Ngài và nghe Ngài nói với bạn.

Nhờ cuộc giao tiếp thân tình này với Thiên Chúa, bạn sẽ hiểu Ngài sâu hơn và Ngài sẽ từng bước biến đổi cuộc đời bạn.

## BÀI 2

## TÔN GIÁO CÓ CẦN KHÔNG ?

1 Đối với con người, sống không quan trọng bằng ý nghĩa của cuộc sống. Tại sao sống, sống để làm gì, phải sống thế nào.

- 2 Một người biết suy nghĩ không thể không băn khoăn về thân phận làm người, về ý nghĩa cuộc đời, về hạnh phúc, đau khổ, sự chết.
- 3 Cơm áo, tiền của, tiện nghi vật chất cần thiết và đáng quý, nhưng không đủ thỏa mãn khát vọng không cùng của con người.
- 4 Khoa học, nghệ thuật, triết học cũng có giới hạn, không đủ để giải đáp trọn vẹn những vấn đề căn bản liên quan đến con người.
- 5 Tôn giáo trực tiếp giải đáp những vấn đề nhân sinh căn bản và nhờ đó soi sáng mọi vấn đề khác.

Tôn giáo mang lại một niềm tin, một lý tưởng cho đời sống. Theo đuổi và thực hiện được lý tưởng đó, là sống có ý nghĩa và có hạnh phúc.

## BÀI 3

## TẠI SAO CHỌN KITÔ GIÁO ?

- 1 Phản động các tôn giáo chỉ dạy luân lý, nghĩa là cách ăn ngay ở lành. Tuy nhiên nguyên luân lý thì chưa đủ. Người ta có thể ăn ngay ở lành mà vẫn chưa tìm thấy chân lý. Điều quan trọng nhất vẫn là truy tìm chân lý để đi đúng hướng.
- 2 Kitô giáo đem chân lý trọn vẹn đến cho con người. Đức Giêsu đến không phải chỉ để dạy loài người ăn ngay ở lành, nhưng còn để tỏ cho mọi người biết mình là con Thiên Chúa, được Thiên Chúa yêu thương và mời gọi đón nhận sự sống thần linh của Ngài.

- 3 Kitô giáo đem chân lý trọn vẹn đến cho con người, vì Kitô giáo không phải là đạo do con người đặt ra, nhưng là đạo do chính Thiên Chúa vạch ra cho con người. Chính Thiên Chúa đến với loài người, dạy dỗ loài người, chỉ cho loài người thấy chân lý và con đường giải thoát.

## BÀI 4

## LÀM SAO TA BIẾT ĐƯỢC THIÊN CHÚA

Ta có thể biết được Thiên Chúa bằng hai cách : trực tiếp và gián tiếp.

## 1. CÁCH TRỰC TIẾP

Chính Thiên Chúa đã tự ý tỏ mình cho loài người. Ngài cho họ biết chính Ngài, chân lý và ý định của Ngài, biết con đường họ phải theo.

- Ban đầu Ngài dạy dỗ qua các hiền nhân (Abraham, Môisen...) và qua các tiên tri (Isaie, Jérémie...).

- Đến sau, Ngài gửi chính Con Ngài là Đức Giêsu đến với loài người. Nhờ đó ta được biết Thiên Chúa đầy đủ, trọn vẹn hơn.

Lời của Thiên Chúa được các tông đồ truyền giảng, rồi ghi lại trong Thánh Kinh (73 cuốn). Ngày nay, lời đó được Giáo hội gìn giữ, công bố và giải thích.

## 2. CÁCH GIÁN TIẾP

Ta cũng có thể biết Thiên Chúa phần nào nhờ quan sát vũ trụ và đời sống con người, rồi dựa vào đó mà suy luận.

- Nguồn gốc vạn vật và trật tự trong vũ trụ cho phép kết luận : có Thiên Chúa.

- Tín ngưỡng của đa số nhân loại, kinh nghiệm tâm linh của con người, nhất là của các bậc thánh hiền cũng cho thấy lòng tin vào Thiên Chúa không phải là vô căn cứ.

## BÀI 5

## TA BIẾT GÌ VỀ THIÊN CHÚA

Thánh Kinh cho ta biết một số nét về Thiên Chúa.

## 1. THIÊN CHÚA LÀ SỰ SỐNG

Ngài là sự sống nguyên khởi và vĩnh cửu. Chẳng những Ngài có sự sống, nhưng còn là nguồn mạch sự sống. Từ nơi Ngài, mọi loài nhận được sự sống.

## 2. THIÊN CHÚA LÀ MỘT NGÔI VỊ

Ngài không phải là một ý tưởng trừu tượng hay một sức lực mù quáng, nhưng là một "ngôi vị", nghĩa là một "Đấng" đầy ý thức và tự do.

## 3. THIÊN CHÚA LÀ NGUỒN CỘI CỦA MỌI SỰ

Ngài tự mình mà có, không do ai khác dựng nên. Nhưng chính Ngài lại dựng nên mọi sự : vũ trụ và con người.

## 4. THIÊN CHÚA THÁNH THIỆN

Ngài tốt lành, cao cả, thánh thiện. Nơi Ngài không có sự ác. Ngài không gây nên sự ác. Ngài ghét và chống lại sự ác.

Thiên Chúa toàn hảo về mọi mặt : chân thật, công minh, thành tín.

## 5. THIÊN CHÚA LÀ CHA YÊU THƯƠNG

Ngài cao cả nhưng cũng rất gần gũi con người. Con người chẳng những là thụ tạo, nhưng còn là con Thiên Chúa, được Thiên Chúa yêu thương với tình Cha, được cho dự phần vào sự sống thần linh của Ngài.

## 6. THIÊN CHÚA LÀ Đấng CỨU CHUỘC LOÀI NGƯỜI

Lòng yêu thương của Thiên Chúa được biểu lộ rõ nhất qua việc cứu chuộc loài người. Để giải thoát loài người khỏi lầm lạc và tội lỗi, Thiên Chúa đã gửi Đức Giêsu, Con Ngài, đến chịu chết đến tội thay cho loài người.

## BÀI 6

## THIÊN CHÚA MUỐN ĐƯA TA TỚI HẠNH PHÚC

1 Thiên Chúa đã dựng nên thế giới này. Thế giới này là tác phẩm của Ngài. Ngài tạo dựng mọi sự từ hư vô. Tất cả là thụ tạo lệ thuộc vào Ngài.

2 Thiên Chúa tạo dựng thế giới này cho con người. Con người là tột đỉnh của vạn vật. Ngoài thân xác là vật chất, con người còn có hồn bất tử (suy nghĩ, hiểu biết, ước muốn, lựa chọn v.v...). Vì thế có phần giống Thiên Chúa.

3 Con người được Thiên Chúa tạo dựng để chia sẻ sự sống và hạnh phúc của Ngài. Ngay từ buổi đầu, con người được trao đầy an phúc hồn xác, được sống trong tình thân của Thiên Chúa.

4 Nhưng điều tai hại đã xảy ra : trong cơn thử thách đầu tiên, loài người đã không đứng vững. Tội kiêu căng, bất vâng phục Thiên Chúa làm loài người rơi vào tình trạng thất sủng, mất hết tình nghĩa với Thiên Chúa, trở nên thù nghịch với Ngài. Đó là nguyên tội : tội của tổ tiên còn truyền lại cho con cháu.

5 Mặc dầu loài người đã đi sai đường lối của Ngài, Thiên Chúa vẫn không rút lại lòng yêu thương và ý định đưa loài người tới hạnh phúc. Ngài muốn khôi phục sự sống và hạnh phúc cho mọi người. Vì thế Ngài hứa sẽ gởi Con Ngài là Đức Giêsu đến cứu chuộc mọi người.

## BÀI 7

## THIÊN CHÚA CHUẨN BỊ CỨU LOÀI NGƯỜI

1 Thiên Chúa muốn gởi Con Ngài xuống trần làm Đấng Cứu Thế. Để thực hiện việc này, Ngài đã chọn Israel làm dân riêng. Từ một chi tộc của dân này, Đấng Cứu Thế sẽ sinh ra.

2 Lịch sử Israel khởi đầu với Abraham, được Thiên Chúa chọn làm ông tổ của dân (thế kỷ XIX trước CN). Vào thế kỷ XIII, Môisen đưa dân ra khỏi Ai Cập, thay mặt dân giao ước với Thiên Chúa, lập luật lệ cai trị dân, và đưa dân về Đất hứa. Thời Israel được thịnh vượng nhất là triều đại của David, ông vua đức độ và lớn nhất (thế kỷ XI). Từ thế kỷ X, Israel bị suy yếu dần. Từ thế kỷ VI về sau, Israel mất chủ quyền chính trị, lần lượt bị nhiều nước đô hộ : Assyrie, Hy Lạp, Rôma.

Đức Giêsu sinh ra giữa lúc xứ Palestine bị đế quốc Rôma đô hộ.

3 Trong nhiều thế kỷ, Thiên Chúa đã chọn nhiều tiên tri, đặt làm sứ giả để dạy dỗ dân chúng, giới thiệu Đấng Cứu Thế, khơi lòng khao khát và trông đợi Đấng này.

4 Israel đã không trung thành và không theo đúng đường lối của Thiên Chúa. Họ mong đợi Đấng Cứu Thế đến, nhưng khi Đức Giêsu sinh ra, họ lại không nhìn nhận Ngài là Đấng Cứu Thế.

Tuy nhiên, họ cũng đã góp phần đáng kể vào việc chuẩn bị ơn cứu độ. Một mặt, Đấng Cứu Thế đã sinh ra từ dân này. Mặt khác, nhờ dân này, lòng tin vào Thiên Chúa được truyền bá tới các dân khác.

## BÀI 8

## CUỘC ĐỜI CỦA ĐỨC GIÊSU

Ta biết được cuộc đời của Đức Giêsu nhờ bốn sách Tin Mừng do các môn đệ Ngài biên soạn.

## 1. THỜI THƠ ẤU

Đức Giêsu sinh ra tại Bêlem (miền Nam Palestine), mẹ Ngài là Đức Maria, người đã thụ thai bởi quyền năng của Thiên Chúa và vẫn còn đồng trinh sau khi sinh con. Giuse là cha nuôi. Thánh gia đã phải tạm lánh sang Ai Cập vì vua Hêrôđê tìm giết.

## 2. ĐỜI ẤN DẠT

Từ khi ở Ai Cập về, Thánh gia cư ngụ tại Nazareth (miền

Bắc Palestin). Đức Giêsu lớn lên, học nghề, làm thợ tại đó cho tới khi đi truyền giảng.

### 3. THỜI HOẠT ĐỘNG TỔNG ĐỒ

Khoảng 30 tuổi, Ngài bắt đầu đi hoạt động.

Ngài chọn các tông đồ, huấn luyện thành những người sẽ nối tiếp công cuộc cứu thế của Ngài.

Ngài đi khắp nơi loan truyền lòng yêu thương và Tin Mừng cứu độ của Thiên Chúa, đồng thời mời gọi mọi người hoán cải để trở nên con Thiên Chúa và được cứu độ.

Dân chúng phấn khởi đón nhận lời Ngài. Nhiều người trở thành môn đệ. Nhưng Ngài cũng gặp sức chống đối mạnh mẽ của giới lãnh đạo dân Do Thái (tư tế, luật sĩ, biệt phái). Chính giới này tìm cách giết Ngài.

### 4. NHỮNG NGÀY CUỐI CÙNG

Thời hoạt động của Đức Giêsu kéo dài hơn hai năm, rồi kết thúc bằng Tuần Thánh và cuộc khổ nạn của Ngài.

#### NHỮNG BIẾN CỐ TRONG TUẦN THÁNH

- *Chúa nhật*: Đức Giêsu được dân chúng rước long trọng vào Jérusalem.

- *Thứ năm*: Đức Giêsu mừng tiệc Vượt Qua cùng các tông đồ. Trong tiệc này, Ngài lập Thánh Thể. Sau đó, Ngài đi cầu nguyện tại Vườn Cây Dầu. Tại đây, Giuđa, một tông đồ phản bội, dẫn lính Do Thái đến bắt Ngài.

- *Thứ sáu*: Đức Giêsu chịu đóng đinh trên thập giá. Ngài tắt thở khoảng 15 giờ. Các môn đệ xin hạ xác và mai táng trong huyệt đá.

- *Thứ bảy*: Ngày lễ nghỉ của người Do Thái.

- *Chúa nhật*: Đức Giêsu không còn ở trong mồ. Ngài đã sống lại và đã hiện ra với nhiều người.

### 5. SAU PHỤC SINH

Sau phục sinh, Đức Giêsu còn ở lại với các môn đệ một thời gian chừng 40 ngày rồi về trời vinh quang bên Thiên Chúa. Mười ngày sau, vào dịp lễ Ngũ Tuần, Ngài gửi Chúa Thánh Thần đến với các tông đồ để mở đầu thời hoạt động công khai của Giáo hội.

#### BÀI 9

#### ĐỨC GIÊSU LÀ CON THIÊN CHÚA LÀM NGƯỜI

1 Đức Giêsu là một người thật. Ngài đã sinh ra, lớn lên, có một người mẹ, một quê hương. Ngài có hồn, có xác, sống một cuộc đời trần thế như mọi người: đói khát, vui buồn, làm việc, đau khổ, chết... Ngài giống ta về mọi mặt, trừ tội lỗi.

2 Tuy nhiên Đức Giêsu không phải chỉ là một người thường. Ngài đồng thời là Con Thiên Chúa, vẫn có từ muôn đời, nay được Thiên Chúa gửi xuống trần, sinh làm người, sống giữa muôn người, rồi sẽ chết cho mọi người, để cứu đời theo ý định của Thiên Chúa.

3 Đức Giêsu luôn nhận mình là Con Thiên Chúa, bởi Thiên Chúa mà đến. Chính vì công khai nhận mình là Con Thiên Chúa mà Ngài đã bị kết án tử hình.

Lời quả quyết của Đức Giêsu được xác nhận nhiều cách. Chính Chúa Cha đã nhiều lần công khai giới thiệu Con Ngài. Lời giảng cao siêu và các phép lạ Ngài làm làm chứng Ngài là Con Thiên Chúa. Bằng chứng minh nhiên nhất là Ngài đã sống lại sau khi chịu chết, một điều không thể xảy đến cho một người thường.

4 Việc Con Thiên Chúa sinh làm người được gọi là “mầu nhiệm nhập thể”. Đức Giêsu vừa là Thiên Chúa thật vừa là người thật. Là Thiên Chúa, Ngài đã trở nên người. Một khi trở nên người, Ngài vẫn là Con Thiên Chúa.

Vì là người thật nên Ngài có thể chịu chết. Vì là Con Thiên Chúa thật nên sự chết của Ngài có thể cứu chuộc loài người khỏi tội.

5 Đức Maria là mẹ của Đức Giêsu, mà Đức Giêsu lại là Thiên Chúa, nên Đức Maria cũng là Mẹ Thiên Chúa. Vì chức vụ là Mẹ Thiên Chúa nên Đức Maria được nhiều đặc ân ngoại lệ: không mắc nguyên tội, suốt đời đồng trinh, tràn đầy ân phúc.

## BÀI 10

## TIN MỪNG CỦA ĐỨC GIÊSU

## 1. THIÊN CHÚA LÀ CHA

Thiên Chúa chẳng những là Đấng Tạo Hóa đã dựng nên ta, nhưng còn là Cha. Ngài nâng chúng ta lên địa vị làm con, thông ban cho ta chính sự sống thần linh của Ngài.

## 2. THIÊN CHÚA YÊU THƯƠNG

Dẫu tốt hay xấu, ta vẫn được Cha trên trời yêu thương. Ngài biết rõ mọi nhu cầu của ta, chăm sóc, nghe lời ta cầu khẩn và làm những gì có ích nhất cho ta.

Vì yêu thương, Ngài muốn cứu chuộc ta. Bởi thế, Ngài ban cho ta chính Con Ngài là Đức Giêsu làm Đấng cứu chuộc ta.

## 3. THIÊN CHÚA MỜI TA VÀO NƯỚC NGÀI

Đức Giêsu con loan truyền Nước Thiên Chúa. Nước Thiên Chúa là tình trạng sống thân thiết và tràn đầy hồng ân mà Thiên Chúa dành cho những ai đón nhận và yêu mến Ngài. Vào Nước Thiên Chúa là đón nhận Thiên Chúa, tin vào Ngài, sống theo những đòi hỏi của Ngài và gắn bó với Ngài.

Muốn vào Nước Thiên Chúa, phải tin và sám hối (hoán cải đời sống). Ai vào Nước Thiên Chúa thì được hưởng mọi hồng ân của Thiên Chúa, đứng đầu là hồng ân cứu độ.

## 4. HÃY NÊN GIỐNG CHA TRÊN TRỜI

Đạo làm con buộc ta đặt Cha lên trên hết và yêu mến

Cha hết lòng. Đã yêu mến Cha thì cũng vâng phục Cha, tìm làm theo ý Cha.

Cách yêu mến tốt nhất là cố gắng trở nên giống Cha trên trời. Cha là Đấng Thánh, Toàn Thiện. Con cái phải cố gắng hoán cải bản thân, biến đổi đời sống, lấy Cha trên trời làm lý tưởng và gương mẫu để noi theo.

## BÀI 11

## TÂM TÌNH CỦA ĐỨC GIÊSU

Tâm tình và cuộc đời của Đức Giêsu là gương thánh thiện mọi người phải theo để nên giống Thiên Chúa.

## 1. ĐỐI VỚI THIÊN CHÚA

– Trong mọi lúc và mọi hoạt động, tâm hồn Ngài luôn luôn hướng về Cha và hiệp nhất với Cha.

– Cha yêu mến Ngài vô tận và Ngài cũng đáp lại bằng một tình yêu vô tận.

– Mỗi ngày, Ngài dành nhiều thời giờ để gặp Cha và sống thân tình với Cha. Đó là những giờ cầu nguyện cần thiết cho đời tâm linh.

– Ngài luôn tìm biết ý Cha để thi hành, trong việc dễ cũng như trong việc khó. Ngài để cho ý Cha hướng dẫn mọi hoạt động của Ngài.

## 2. ĐỐI VỚI MỌI NGƯỜI

– Ngài yêu thương mọi người. Ngài xuống trần để phục

vụ mọi người. Ngài là mục tử nhân lành, sẵn sàng, gìn giữ và hiến thân vì đàn chiên.

– Những người đau khổ thân xác và tinh thần được Ngài ưu ái. Ngài chữa lành bệnh nhân, cất gánh nặng cho người sầu khổ, mang hạnh phúc đến cho người nghèo khó. Chính Ngài đã sống thiếu thốn để chia sẻ số phận những người cùng cực.

– Ngài âu yếm trẻ nhỏ vì chúng đơn sơ, thành thật, trong sáng. Ngài muốn mọi người sống thành thật, trong sáng như chúng.

– Ngài rất khoan dung với tội nhân. Ngài gần gũi, đón nhận họ. Thay vì kết án, Ngài tha thứ, hoán cải họ, giúp cho họ đổi đường. Chính để cứu vớt tội nhân mà Ngài đã xuống trần.

## BÀI 12

## SỐNG THEO TINH THẦN CỦA ĐỨC GIÊSU

## 1. ĐỨC GIÊSU MUỐN TA THEO CON ĐƯỜNG TOÀN THIỆN

– Ai cũng mong ước được hạnh phúc. Đây là một nguyện vọng chính đáng. Tuy nhiên, điều khó là mỗi người quan niệm hạnh phúc một khác và nhiều khi người ta chọn lầm phải hạnh phúc giả.

– Đức Giêsu hứa đưa ta tới hạnh phúc thật. Ngài không hứa ban tiền của, danh vọng, thành công ngay trước mắt. Ngài không chọn cho ta một con đường dễ dãi. Ngài chỉ

cho ta thấy những giá trị cao cả và hứa đưa ta vào cõi phúc thật, vĩnh cửu, không bao giờ qua.

– Muốn đạt tới hạnh phúc thật của Đức Giêsu, phải tu thân, chấp nhận gian khổ, cố gắng phấn đấu không ngừng. Nói cách khác : muốn được hạnh phúc, trước hết phải trở nên toàn thiện. Một khi đã đạt tới toàn thiện thì hạnh phúc đương nhiên sẽ đến. Vì thế điều phải tìm kiếm trước hết là sự toàn thiện.

## 2. CON ĐƯỜNG TOÀN THIỆN CỦA ĐỨC GIÊSU

■ **Siêu thoát** : không tham lam tiền của. Sống đơn giản không hoang phí. Biết chia sẻ của cải với người thiếu thốn. Sẵn sàng hy sinh bất cứ điều gì mà lòng mến Chúa yêu người đòi hỏi.

■ **Trong sạch** : không để cho ước muốn xấu, dục vọng, đam mê lôi cuốn. Biết chế ngự và làm chủ thân xác, chẳng những trong sạch trong các hành vi bên ngoài nhưng còn giữ cho tư tưởng và tâm hồn được trong sáng.

■ **Khiêm tốn** : không tự phụ, phô trương, giữ kín việc thiện mình làm. Coi mình nhỏ bé trước Thiên Chúa. Phục thiện, biết nhìn nhận lỗi lầm của mình.

■ **Yêu thương** : lòng mến Chúa buộc phải yêu người. Yêu thương chân thành và vị tha, không tìm tư lợi. Yêu thương mọi người không loại trừ ai. Lòng yêu thương bao giờ cũng hiền từ và khoan dung : không đoán xét khắt khe, không vội kết án, tìm mọi cách tạo nên bình an và hòa hợp.

■ **Tha thứ** : tha thứ là một phần không thể thiếu của yêu thương. Tha vô điều kiện và không giới hạn như Thiên Chúa tha cho chính ta. Làm hòa là dấu thật lòng tha thứ.

Tội đình của yêu thương là yêu kẻ thù. Phải ghét sự ác nhưng phải thương người xấu. Yêu kẻ thù có nghĩa là lấy sự lành đáp lại sự dữ và thắng sự dữ.

■ **Làm theo ý Thiên Chúa** : lấy ý Thiên Chúa làm ánh sáng hướng dẫn mọi việc làm dầu ý đó có đòi hỏi phải hy sinh, quên mình.

## BÀI 13 ĐỨC GIÊSU CHẾT VÀ SỐNG LẠI ĐỂ CỨU CHUỘC TA

1 Đức Giêsu không chịu chết miễn cưỡng. Ngài tự nguyện hiến thân trên thập giá vì yêu mến và vâng phục Cha và vì muốn cứu mọi người.

2 Đức Giêsu vô tội nhưng muốn gánh chịu hậu quả của tội chúng ta. Ngài nhận lấy hình phạt để ân phúc được trả lại cho ta, để ta nên thanh sạch trước Thiên Chúa.

3 Nhờ lòng yêu mến và vâng phục của Ngài, Đức Giêsu đến bù tội bất vâng phục của loài người. Tội loài người được tha. Ta lại trở thành Con Thiên Chúa, lại được hưởng ân phúc và bình an của Thiên Chúa.

4 Thập giá chỉ là một chặng đường tạm thời. Sau khi chết, Đức Giêsu đã sống lại vinh quang. Ngài thắng được tội lỗi, sự chết, phục hồi sự sống, tiến vào cõi sống thật tràn đầy, viên mãn, vĩnh cửu.

5 Chúa Cha tôn vinh Đức Giêsu, cho Ngài sống lại trong vinh quang vì Ngài đã yêu mến và vâng phục Cha trọn vẹn cho đến chết. Khi phục sinh, Đức Giêsu bộc lộ quyền năng Con Thiên Chúa của Ngài, quyền năng đã bị che lấp phần nào bởi thập giá và sự chết.

6 Khi tiến vào cõi sống vô tận nhờ phục sinh, Đức Giêsu cũng mở đường đưa hết thầy chúng ta đi vào cõi sống bất diệt đời. Khi phục sinh, Đức Giêsu trở thành nguồn sống mới cho mọi người. Ta nhận được nguồn sống mới của Đức Giêsu phục sinh khi chịu Thánh Tẩy. Nhờ Thánh Tẩy, ta được sống lại cùng với Ngài.

#### BÀI 14 ĐỨC GIÊSU VỀ BÊN THIÊN CHÚA VÀ GỌI THÁNH THẦN ĐẾN

1 Sau khi phục sinh, Đức Giêsu còn ở lại với các môn đệ một thời gian để dạy dỗ, củng cố lòng tin và trao quyền cho các ông.

2 Hết thời gian 40 ngày, Ngài về bên Cha. Điều này không có nghĩa Đức Giêsu lìa bỏ trần gian và các môn đệ của Ngài. Ngài vẫn ở lại trần gian nhưng hiện diện cách vô hình và chỉ có thể gặp Ngài bằng lòng tin. Về bên Cha có nghĩa Đức Giêsu đi sâu hơn vào tình thân của Chúa Cha, từ nay chia sẻ vinh quang và quyền lực của Chúa Cha trọn vẹn hơn.

3 Ở bên Cha, Đức Giêsu tiếp tục cầu khẩn Chúa Cha cho ta và thông ban mọi ân phúc của Thiên Chúa xuống cho ta.

4 Đúng như lời Ngài đã hứa, 10 ngày sau khi về bên Cha, Đức Giêsu đã gọi Thánh Thần xuống với các môn đệ. Thánh Thần là sức mạnh và ánh sáng của Thiên Chúa. Thánh Thần biến đổi các môn đệ thành những con người mới, vững mạnh trong lòng tin, hiểu biết sâu xa về Đức Giêsu, sống thánh thiện và khôn ngoan. Thánh Thần cũng sẽ hướng dẫn Giáo hội tiếp tục công cuộc cứu thế của Đức Giêsu.

5 Đến ngày tận thế, Đức Giêsu sẽ trở lại trong vinh quang để đưa tất cả loài người về cùng Thiên Chúa trong vinh quang Nước Trời.

#### BÀI 15 CHA, CON VÀ THÁNH THẦN

1 Đức Giêsu thường nhắc đến Chúa Cha. Chính Chúa Cha đã gọi Ngài xuống trần để cứu thế. Sau khi sống lại, Ngài trở về bên Chúa Cha.

Đức Giêsu là Con Thiên Chúa, luôn nghĩ đến Chúa Cha, yêu mến Chúa Cha và làm theo ý Chúa Cha.

Đức Giêsu cũng đã nói về Thánh Thần, hứa ban Thánh Thần cho các môn đệ và đã thực hiện lời hứa đó.

Nhờ Đức Giêsu ta được biết Thiên Chúa là Cha, Con và Thánh Thần.

2 Chúa Cha là Thiên Chúa. Chúa Con cũng là Thiên Chúa. Thánh Thần cũng là Thiên Chúa. Cả ba cùng là Thiên Chúa.

Tuy nhiên, không phải là ba Thiên Chúa, nhưng chỉ có một Thiên Chúa. Có ba ngôi. Mỗi ngôi có những đặc tính riêng, nhưng cả ba ngôi cùng có chung một sự sống và một bản chất thần linh. Ta gọi là "mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi".

3 Cùng một nguồn sống, cùng một tình yêu được trao đổi và chia sẻ giữa Ba Ngôi. Vì thế "mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi" là mầu nhiệm hiệp thông sự sống và tình yêu.

4 Thiên Chúa muốn nói rộng sự hiệp thông đó. Ngài muốn tất cả loài người được dự phần vào sự sống và tình yêu của Ngài. Ngài muốn thông ban sự sống và tình yêu cho mọi người.

Điều này được thực hiện nhờ Đức Giêsu. Ngài đã chết và sống lại để ta đón nhận được sự sống và tình yêu của Thiên Chúa.

## BÀI 16

## ĐỨC GIÊSU LẬP GIÁO HỘI

1 Sau khi sống lại, Đức Giêsu về bên Chúa Cha. Tuy nhiên, công cuộc cứu thế của Ngài cần được tiếp tục trong thế giới. Toàn thể loài người cần được cứu chuộc. Đức Giêsu đã lập Giáo hội để thi hành nhiệm vụ đó.

2 Để thành lập Giáo hội, Đức Giêsu đã chuẩn bị trước. Ngài chọn 12 tông đồ và nhiều môn đệ, huấn luyện họ trở thành những người sau này sẽ hướng dẫn Giáo hội.

Các Giám mục ngày nay là những người kế vị các tông đồ.

3 Giáo hội gồm tất cả những ai tin vào Đức Giêsu và đã chịu Thánh Tẩy. Giáo hội còn được gọi là "Dân Thiên Chúa", dân được Thiên Chúa cứu chuộc và có nhiệm vụ đem Tin Mừng cứu độ đó loan báo cho mọi người.

4 Nhìn bên ngoài Giáo hội cũng có nhiều điểm giống với các tổ chức khác : có cơ cấu, thành viên, luật lệ... Nhưng Giáo hội khác với hết mọi đoàn thể về bản chất : có Đức Giêsu và Thánh Thần sống và hoạt động trong Giáo hội. Vì thế Giáo hội là một cộng đoàn thấm nhuần sự sống thần linh.

5 Đức Giêsu trao cho Giáo hội ba nhiệm vụ chính :

1. Loan Tin Mừng và dạy chân lý.

2. Thờ phượng Thiên Chúa và thánh hóa các tín hữu bằng phụng vụ và bí tích.

3. Hướng dẫn tín hữu (gọi là mục vụ).

6 Về mặt tổ chức, Giáo hội chia thành giáo phận. Mỗi giáo phận do một giám mục làm chủ chăn. Giáo phận chia thành giáo xứ, do linh mục quản xứ đảm trách. Quyền tối cao trong Giáo hội được trao cho Giám mục Rôma, gọi là Giáo chủ, hoặc Giáo hoàng.

## BÀI 17

## GIÁO HỘI TRUYỀN GIẢNG LỜI CHÚA VÀ HƯỚNG DẪN TÍN HỮU...

### 1. TRUYỀN GIẢNG LỜI CHÚA

- Tin Mừng hoặc Lời Chúa là những chân lý chính Thiên Chúa dạy và được ghi lại trong Thánh Kinh.
- Thánh Kinh gồm hai phần chính : Cựu Ước ghi chép những điều Thiên Chúa đã dạy trước Đức Giêsu. Tân Ước ghi những lời chính Đức Giêsu đã dạy hoặc những lời giải thích của các tông đồ.
- Tác giả chính của Thánh Kinh là chính Thiên Chúa, người soạn Thánh Kinh chỉ ghi lại theo sự chỉ dẫn của Thiên Chúa. Thánh Kinh là qui luật tối hậu soi sáng và hướng dẫn người tín hữu. Lời Chúa phải được đón nhận bằng đức tin và đem thực hành trong đời sống.
- Giáo hội loan Tin Mừng cho người chưa biết Thiên Chúa. Đối với tín hữu, Giáo hội dạy dỗ để họ hiểu đức tin của mình sâu hơn.
- Giáo hội không thể lầm lẫn khi dạy chân lý đức tin vì có Đức Giêsu và Thánh Thần ở trong Giáo hội.

### 2. HƯỚNG DẪN TÍN HỮU

Giáo hội có nhiệm vụ đưa mọi người đến với Đức Giêsu và đạt tới ơn cứu độ. Vì thế, Giáo hội phải tổ chức đời sống, sinh hoạt và chỉ cho tín hữu thấy đường phải theo để tới đích.

Giáo hội lập luật, áp dụng luật, khuyến cáo, sửa dạy nhằm mục đích đó.

## BÀI 18

## GIÁO HỘI CỬ HÀNH PHỤNG VỤ

- 1 Phụng vụ là toàn thể các lễ nghi Giáo hội cử hành quanh năm để thờ phượng Thiên Chúa. Các lễ nghi quan trọng nhất trong phụng vụ là các bí tích, đứng đầu là Thánh lễ.
- 2 Phụng vụ nhằm hai mục đích chính :
  - Tôn kính Thiên Chúa (việc tôn kính các Thánh cũng hướng về Thiên Chúa).
  - Ban ơn và thánh hóa con người.
- 3 Mỗi khi Giáo hội cử hành phụng vụ, chính Đức Giêsu hiện diện và chính Ngài là chủ tế. Linh mục chỉ là người đại diện hữu hình của Ngài. Chính Đức Giêsu cử hành lễ nghi qua trung gian của linh mục.
- 4 Tất cả mọi tín hữu hiện diện hợp thành một cộng đoàn, cùng hiệp nhất tâm hồn với nhau và với Đức Giêsu. Mọi người tham gia tích cực bằng tâm tình và diễn tả sự hiệp nhất tâm tình bằng cử chỉ, lời kinh và tiếng hát.
- 5 Toàn thể các lễ trong một năm hợp thành "Năm phụng vụ". Năm phụng vụ khởi đầu vào cuối tháng 11. Hai lễ lớn nhất là Phục sinh (tháng 4) và Giáng sinh (tháng 12). Trước Giáng sinh có mùa Vọng. Trước Phục sinh có mùa Chay và Tuần Thánh.

## BÀI 19

## GIÁO HỘI CỬ HÀNH BÍ TÍCH

1 Khi còn sống dưới trần, Đức Giêsu đón nhận và trực tiếp ban ơn cho những ai đến với Ngài. Lúc đó không cần đến bí tích. Ngày nay Ngài vẫn ban ơn cho ta, nhưng qua một số nghi thức do chính Ngài đã lập, gọi là bí tích.

Đức Giêsu là nguồn mạch ân phúc của Thiên Chúa. Bí tích là dòng suối mang ân phúc từ nguồn mạch đó đến cho ta.

2 Khi cử hành bí tích, linh mục thay mặt Đức Giêsu làm một nghi thức và đọc kèm theo một lời do chính Đức Giêsu đã đặt. Trong khi linh mục làm nghi thức đó, thì Thiên Chúa tác động và sinh ơn phúc trong tâm hồn người chịu bí tích.

3 Đức Giêsu đã lập nhiều bí tích. Mỗi bí tích nhằm một chủ đích và đáp ứng một nhu cầu tâm linh của con người.

1. *Thánh Tẩy* (rửa tội) : tha nguyên tội, ban ơn tái sinh.
2. *Thêm sức* : ban Thánh Thần để làm trưởng thành.
3. *Thánh Thể* : Đức Giêsu dâng mình rồi ban mình làm lương thiêng.
4. *Sám hối* (Giải tội) : tha các tội đã phạm.
5. *Hôn nhân* : thánh hóa đời sống gia đình.
6. *Truyền chức thánh* : phong chức cho linh mục.
7. *Xức dầu bệnh nhân* : thêm sức mạnh cho bệnh nhân.

4 Điều kiện chung để chịu các bí tích : phải có lòng tin.

*Điều kiện riêng cho từng bí tích :*

- Có lòng sám hối khi chịu Thánh Tẩy hoặc bí tích Sám hối.
- Sạch tội nặng khi chịu các bí tích khác.

## BÀI 20

## THÁNH TẨY BAN ƠN TÁI SINH

1 Tổ tiên loài người đã sa ngã, làm cho con cháu sinh ra đều rơi vào tình trạng thất sủng và thù nghịch với Thiên Chúa. Đó là nguyên tội.

Đức Giêsu đã lập Thánh Tẩy để xóa bỏ tình trạng thất sủng và thù nghịch đó.

2 Ban ơn tái sinh có nghĩa :

- Xóa bỏ nguyên tội, làm ta giao hòa với Thiên Chúa, lại trở nên con Ngài.
- Ban cho ta đức tin, nhờ đó ta được hiệp nhất cùng Thiên Chúa.
- Đưa ta vào đời sống mới, đời sống tràn đầy của Đức Giêsu phục sinh. Ta trở thành Kitô hữu, nghĩa là thuộc về Chúa Kitô.

- 3 Khi chịu Thánh Tẩy, Thiên Chúa Ba Ngôi còn đến ngự trong hồn ta. Hồn ta trở thành "Đền thờ" của Thiên Chúa và tràn đầy sự sống của Ngài.
- 4 Cũng nhờ Thánh Tẩy, ta gia nhập Giáo hội, trở nên thành viên của Dân Thiên Chúa, trở nên con cái trong gia đình Ngài.
- 5 Điều kiện để được chịu Thánh Tẩy :
  - Thật lòng sám hối : từ bỏ tội lỗi trong quá khứ và quyết tâm sống cuộc đời mới.
  - Từ bỏ tà thần, mê tín dị đoan để chỉ đặt niềm tin nơi Thiên Chúa.
- 6 Thánh Tẩy là cửa đưa vào đời Kitô hữu. Ai đã chịu Thánh Tẩy, thì có thể chịu các bí tích khác.

## BÀI 21

**THÊM SỨC LÀM TRƯỞNG THÀNH**

- 1 Thánh Thần là một ngôi Thiên Chúa. Cũng là Thiên Chúa như Chúa Cha và Chúa Con.
- 2 Nhiều lần Đức Giêsu đã hứa ban Thánh Thần cho các môn đệ. Thánh Thần sẽ làm các ông :
  - Hiểu biết sâu xa về Thiên Chúa.
  - Hiểu rõ giáo huấn và công cuộc cứu thế của Đức Giêsu.
  - Trưởng thành, vững mạnh trong lòng tin.

- 3 Sau khi sống lại, Đức Giêsu đã thực hiện lời hứa trên. Các môn đệ đã nhận được Thánh Thần. Các ông thay đổi hoàn toàn, nhờ ơn Thánh Thần trở thành những con người mới.
- 4 Ngày nay Đức Giêsu cũng ban Thánh Thần cho mỗi tín hữu. Đó là bí tích Thêm sức.
- 5 Thêm sức bổ sức cho Thánh Tẩy. Thánh Tẩy làm tái sinh. Còn Thêm sức thêm sức mạnh, củng cố người tín hữu đã tái sinh bởi Thánh Tẩy. Nhờ đó người tín hữu lớn lên và trưởng thành.
- 6 Thêm sức còn làm cho người tín hữu gắn bó thêm với Giáo hội và tham gia tích cực vào đời sống của Giáo hội.
- 7 Cũng nhờ ơn của Thánh Thần trong Thêm sức, người tín hữu cố gắng làm gương sáng, sống gương mẫu, giúp cho nhiều anh em khác thấy Thiên Chúa.
- 8 Mỗi ngày, nhất là những lúc gặp khó khăn, cần cầu xin Thánh Thần soi sáng, ban sức mạnh và cố gắng sống theo chỉ dẫn của Ngài.

## BÀI 22

**ĐỨC GIÊSU LẬP THÁNH THỂ**

- 1 Nhiều lần Đức Giêsu đã hứa ban cho các môn đệ một lương thực đặc biệt nuôi sống linh hồn họ. Đó là Thân Mình Ngài, hoặc Thịt Máu Ngài.
- 2 Lời hứa này đã được thực hiện trong bữa tiệc chia ly gọi là Tiệc ly. Vào cuối tiệc, Đức Giêsu lấy bánh rượu biến thành Thịt Máu Ngài làm lễ dâng lên Chúa Cha, rồi phân chia cho các người dự tiệc.

3 Lúc đó, bánh rượu vẫn giữ nguyên màu sắc, hình thể, hương vị bên ngoài. Nhưng thực chất của bánh rượu, nhờ quyền năng của Thiên Chúa, đã biến thành Thịt Máu Đức Giêsu. Ta gọi là Thánh Thể.

4 Đức Giêsu lập Thánh Thể vì nhiều mục đích :

1) Ngài muốn ở lại và hiện diện giữa cộng đoàn tín hữu cách hữu hình. Thánh Thể được lưu giữ trong các nhà thờ và Thánh Thể là trung tâm đời sống Giáo hội.

2) Ngài muốn dâng Thân Mình Ngài làm lễ vật đền tội cho loài người. Sự hiến dâng này được lặp lại cách cụ thể hơn trên thập giá.

3) Ngài muốn dùng Thịt Máu Ngài làm lương thiêng nuôi sống các tín hữu mỗi ngày.

5 Đó là nguồn gốc Thánh lễ. Theo lệnh truyền của Đức Giêsu, mỗi ngày Giáo hội tái diễn việc chính Ngài đã làm trong Tiệc ly. Nói đúng hơn, mỗi ngày chính Đức Giêsu tái diễn tiệc thánh qua trung gian của Giáo hội.

## BÀI 23

## THÁNH LỄ

1 Thánh lễ trước hết là một cuộc tập hợp của Dân Thiên Chúa. Các tín hữu họp nhau lại thành cộng đoàn để cử hành Thánh Thể, như xưa Đức Giêsu đã cử hành với các môn đệ.

Chính Đức Giêsu hiện diện và cử hành qua trung gian hữu hình của linh mục.

2 Trong phần đầu lễ, cộng đoàn nghe Lời Chúa trong Thánh Kinh, suy niệm và tìm hiểu ý nghĩa buổi lễ. Phần Lời Chúa này soi sáng tín hữu và giúp đào sâu đức tin của mình.

3 Khi cử hành Thánh lễ, linh mục thay mặt Đức Giêsu tái diễn những gì chính Ngài đã làm trong Tiệc ly và trên thập giá.

1) Biến bánh rượu thành Mình Máu Đức Giêsu.

2) Dâng Mình Máu Ngài làm lễ vật đền tội lên Thiên Chúa.

3) Phân phát Mình Máu Ngài làm tiệc thiêng cho người dự lễ.

Như vậy Thánh lễ tái diễn sự hiến dâng của Đức Giêsu trong Tiệc ly và trên thập giá. Ý nghĩa căn bản này không thay đổi, mặc dầu trong một năm có nhiều lễ khác nhau.

4 Có rước lễ mới là dự lễ trọn vẹn. Rước lễ là dự tiệc thánh. Muốn rước lễ phải sạch tội nặng.

5 Thánh lễ mang nhiều ơn ích cho tín hữu. Ta chu toàn bốn phận thờ phượng Thiên Chúa. Ngược lại, Thiên Chúa ban sự sống và ơn phúc dồi dào cho ta. Giáo hội buộc dự lễ mỗi Chúa nhật và các ngày lễ lớn.

6 Phải làm gì khi đi dự lễ :

1) Hồi tâm để gặp Thiên Chúa.

2) Hiệp nhất tinh thần với linh mục và với cộng đoàn.

3) Tham dự bằng lời kinh và ca hát.

4) Tôn thờ, ca tụng, cảm tạ Thiên Chúa.

5) Xin ơn cho mọi nhu cầu.

6) Dâng bản thân và đời mình cho Thiên Chúa.

## BÀI 24

## CÁM DỖ

1 Con đường đưa tới toàn thiện có nhiều trở ngại, nhiều cám dỗ.

Ta thường bị tiền của, danh vọng, khoái lạc... quyến rũ. Các đam mê trong ta thường hướng ta về điều xấu. Lại còn quỷ thần luôn thúc đẩy ta làm điều ác.

2 Cám dỗ có thể đưa ta tới tội, nhưng chưa phải là tội. Ta chỉ phạm tội khi tự mình lao vào cám dỗ, hoặc ưng thuận những điều bị cám dỗ.

Chính Đức Giêsu cũng đã bị cám dỗ, nhưng Ngài đã chống lại được mọi cám dỗ.

3 Cám dỗ có thể làm ta vấp phạm, nhưng cũng là dịp cho ta phấn đấu, tôi luyện để nên trưởng thành, hoặc biết sức mình để đề phòng.

4 Thiên Chúa không để ta chịu cám dỗ quá sức mình. Trái lại Ngài nâng đỡ và giúp ta thắng được cám dỗ.

5 Phải tránh những dịp nguy hiểm, tránh ở nhàn rỗi, tránh bạn bè xấu. Cần sống lành mạnh, siêng năng làm việc và cầu nguyện khi bị cám dỗ.

## BÀI 25

## TỘI

1 Ưng thuận điều xấu mà mình bị cám dỗ là phạm tội.

2 Tội là chọn và làm sự ác, không đi theo đường lối của Thiên Chúa, không giữ giới luật của Đức Giêsu, không tu thân để nên giống Thiên Chúa. Tóm lại, phạm tội là khước từ thay vì đáp lại tình thương của Thiên Chúa.

3 Có thể phạm tội nhiều cách : bằng hành động, lời nói, ý nghĩ và ước muốn. Tuy nhiên, tội phát xuất từ lòng người. Chỉ thành tội khi chủ tâm làm điều xấu.

4 Tội chia làm hai loại : tội nặng và tội nhẹ.

5 Để thành tội nặng phải hội đủ ba điều kiện :

1) Vi phạm một điều nặng.

2) Biết rõ điều xấu và là điều nặng.

3) Chủ tâm làm : đã suy nghĩ và tự ý quyết định làm, không ai ép buộc.

Nếu thiếu một trong ba điều kiện trên, thì chỉ là tội nhẹ.

6 Tội nặng gây nhiều hậu quả tai hại : làm mất tình nghĩa với Thiên Chúa và trở nên thù nghịch với Ngài, làm mất sự sống của Thiên Chúa trong linh hồn. Tội nặng là sự chết của linh hồn. Tội nặng làm mất hạnh phúc đời đời.

7 Để được tha tội nặng, cần sám hối và đi xưng tội, không buộc xưng tội nhẹ, nhưng nếu xưng thì rất có ích.

## BÀI 26

## THIÊN CHÚA THA TỘI

- 1 Thiên Chúa yêu thương tội nhân. Ngài không muốn tội nhân hư mất. Chính vì họ mà Ngài đã gởi Con Ngài đến và chịu chết để ban ơn tha tội.
- 2 Muốn được tha tội phải sám hối, nghĩa là hối hận vì đã xúc phạm đến Thiên Chúa và quyết tâm từ nay phấn đấu hết sức để tránh tội.
- 3 Đức Giêsu đã lập bí tích sám hối để ban ơn tha tội cho ta. Ngài dùng bí tích này để tha thứ và giao hòa tội nhân với Thiên Chúa. Mọi tội, nếu thực tâm sám hối, sẽ được thanh tẩy trong Máu Thánh của Ngài. Tội nhân lại nhận được sự sống của Thiên Chúa mà mình đã mất vì tội.
- 4 Bí tích sám hối không phải là một hình phạt, nhưng thể hiện lòng thương xót của Thiên Chúa. Ngài tạo cho tội nhân một cơ hội để làm lại cuộc sống, dứt bỏ tội ác, và tiến tới trên đường thánh thiện.
- 5 Cần chịu bí tích sám hối mỗi lần phạm tội nặng. Khi chỉ có tội nhẹ, cũng nên năng chịu bí tích này để được thêm ân phúc (mỗi năm bốn năm lần).

## BÀI 27

## CÁCH CHỊU BÍ TÍCH SÁM HỐI

Cần làm năm việc chính sau đây :

## 1. XÉT MÌNH

Kiểm điểm đời sống từ lần xưng tội cuối cùng để biết rõ tình trạng của linh hồn mình.

Có thể xét mình theo các giới luật, các đòi hỏi của Đức Giêsu hoặc theo các bốn phạm của người Kitô hữu.

Ngoài việc nhớ lại các lỗi đã phạm, xét mình giúp giáo dục lương tâm thêm nhạy bén và trong sáng.

## 2. THÚ TỘI

Cần thành thực thú nhận mọi tội nặng chưa xưng mà mình nhớ được sau khi đã xét mình kỹ lưỡng. Trình bày gọn nhưng đầy đủ : những tội nào, phạm bao nhiêu lần.

Xưng tội nhẹ thì có ích, nhưng không buộc xưng mọi tội nhẹ và có thể xưng phòng chừng.

## 3. SÁM HỐI

Nhận lỗi với lòng khiêm tốn, hối hận vì đã không đáp lại lòng yêu thương của Chúa, thật lòng xin Ngài tha thứ.

## 4. QUYẾT TÂM HOÁN CẢI

Thành tâm hứa với Chúa sẽ hết lòng chiến đấu chống tội lỗi, cải thiện đời sống. Nếu không quyết tâm hoán cải thì chưa có lòng sám hối thật.

**5. LÀM VIỆC ĐỀN TỘI**

Làm những việc mà linh mục chỉ định để đền bù phần nào tội đã phạm. Cũng nên làm thêm một số việc lành tự nguyện để cuộc chiến đấu chống tội lỗi thêm hiệu nghiệm.

**BÀN KẾT MÌNH****I. ĐỐI VỚI THIÊN CHÚA****1. Tin**

- Không tin hoặc hoài nghi những điều Thiên Chúa và Giáo hội dạy.
- Hối hận không dám tỏ mình là Kitô hữu.
- Liều mình trong những dịp nguy hiểm có thể làm mất đức tin.
- Chối đạo.
- Mê tín, dị đoan, bói toán.

**2. Cậy**

- Ý vào lòng nhân từ của Thiên Chúa mà không làm lành lánh dữ.
- Quá cậy sức mình.
- Thất vọng, thiếu cậy trông nơi Thiên Chúa.
- Bỏ cầu nguyện. Xao nhãng việc đọc và suy niệm Lời Chúa.
- Không năng chịu các bí tích (xung tội và rước lễ).

- Thề dối hoặc thề vô cớ.
- Không giữ những điều đã hứa với Thiên Chúa.

**3. Mến**

- Xúc phạm đến Thiên Chúa.
- Xúc phạm đến tha nhân. Lãnh đạm trước đau khổ của anh em.
- Bỏ lễ ngày Chúa nhật và lễ buộc.
- Làm việc xác nặng nhọc trong những ngày đó mà không có lý do chính đáng.
- Bỏ xưng tội một năm.
- Không rước lễ trong mùa Phục sinh.
- Không kiêng thịt và giữ chay theo luật buộc (*Lễ Tro và thứ Sáu Tuần Thánh*).

**II. ĐỐI VỚI THA NHÂN****1. Hiếu thảo**

- Không yêu mến, tôn kính, vâng phục cha mẹ và người trên.
- Không chăm sóc, yêu thương, dạy dỗ và làm gương cho con cái.
- Thiếu bổn phận với đồng bào, quê hương.

**2. Yêu thương**

- Giận hờn, oán thù, nói xấu, làm hại người khác.

- Vu oan, làm gương xấu.
- Giết người hoặc gây thương tích.
- Tự sát, hoặc cố ý tự sát.
- Phá thai, hoặc cộng tác vào việc phá thai.

### 3. Trong sạch

- Ngoại tình.
- Có những ý nghĩ và ước muốn xấu.
- Có những hành động dâm ô với người khác hoặc một mình.

### 4. Công bình

- Trộm cướp. Gian lận. Lây lời quá mức. Nhận hối lộ. Lây của công. Làm hư hại tài sản chung hoặc tư.
- Không trả nợ, không hoàn trả của đã mượn được.
- Trả tiền công không xứng đáng. Trốn thuế. Chứa của gian. Tham lam. Mơ ước chiếm đoạt của cải người khác.

### 5. Ngay thật

- Nói dối. Lường gạt. Làm chứng gian.
- Tiết lộ những điều phải giữ gìn.
- Nói xấu, làm mất danh dự người khác.

### III. ĐỐI VỚI BẢN THÂN

- Không chăm lo sức khỏe. Ăn chơi trụy lạc.
- Không trau dồi văn hóa và nghề nghiệp. Không học hỏi thêm khi có điều kiện.

- Không luyện tập để phát triển các đức tính tốt.
- Không học hỏi thêm để gia tăng kiến thức tôn giáo.
- Không cố gắng giáo dục đức tin và luyện tập các nhân đức căn bản của Kitô hữu.

### BÀI 28

### HÔN NHÂN KITÔ GIÁO

- 1 Hôn nhân hợp với ý muốn của Thiên Chúa. Hai chủ đích của hôn nhân là truyền sinh và sự phát triển của vợ chồng phải bổ túc nhau và hòa hợp với nhau.
- 2 Nơi Kitô hữu, hôn nhân được Đức Giêsu nâng cao để trở thành bí tích (phương thế thông ban ân sủng).
- 3 Ôn do bí tích hôn ban bao trùm toàn thể đời sống vợ chồng, thánh hóa mọi sinh hoạt, kể cả sự kết hợp thân xác.
- 4 Tình yêu trong hôn nhân phải độc hữu (đơn hôn) và chung thủy (bất khả ly). Giáo hội có thể cho ly thân, nhưng không chấp nhận ly hôn.
- 5 Sinh sản có trách nhiệm là sinh sản theo khả năng của mỗi đôi vợ chồng. Để quyết định số con phải thành thật với lương tâm và với Thiên Chúa.
- 6 Giáo hội chấp nhận phương pháp điều hòa sinh sản gọi là "tự nhiên", căn cứ vào nhịp sống sinh lý của người phụ nữ. Nhưng dấu sao sự tự chủ và tiết dục vẫn cần thiết. Điều này không làm suy giảm nhưng còn làm gia tăng tình yêu giữa vợ chồng.

## BÀI 29

## CHỨC THÁNH VÀ ĐỜI TU

- 1 Đức Giêsu trao cho các tông đồ và những người kế vị nhiệm vụ tiếp tục sứ vụ cứu thế của Ngài. Đó là chức thánh.
- 2 Những người có chức thánh thi hành ba nhiệm vụ chính: công bố và giải thích Lời Chúa (truyền giảng), cử hành Thánh Thể và các bí tích (thánh hóa) và hướng dẫn tín hữu (mục vụ).
- 3 Chỉ có một chức thánh, nhưng chức này gồm ba bậc : các giám mục kế vị các tông đồ hợp thành hàng giáo phẩm. Các linh mục là những cộng tác viên trực tiếp của các giám mục. Phó tế cũng là cộng tác viên của giám mục và của linh mục trong nhiều lãnh vực phụng vụ và mục vụ.
- 4 Đời tu không phải là chức thánh. Khấn dòng không phải là một bí tích. Đời tu nhằm sống thánh thiện, theo đuổi sự toàn thiện bằng các lời khấn.

Các tu sĩ cố gắng sống ơn Thánh Tẩy thật trọn vẹn, làm phát triển ơn đó tới mức tối đa.

## BÀI 30

## XÚC DẤU BỆNH NHÂN

- 1 Đây không phải là bí tích dọn mình chết, nhưng nhằm xoa dịu đau đớn thể xác và khắc phục nguy hại tinh thần do bệnh gây nên.
- 2 Cần ban bí tích này cho bệnh nhân khá sớm, khi còn tỉnh. Trong cùng một cơn bệnh, nếu bệnh thêm nặng, có thể xúc dầu lại.
- 3 Về mặt tâm linh, phép xúc dầu bồi dưỡng linh hồn. Về mặt thân xác, bí tích này xoa dịu đau đớn và chữa lành bệnh nếu điều này có lợi cho hồn.

## BÀI 31

## TIN

- 1 Tin là dựa vào lời chứng của một người chân thật để chấp nhận những điều mà chính mình không thấy, không hiểu. Thiên Chúa chân thật, ta dựa vào sự chân thật của Ngài để tin những gì Ngài dạy.
- 2 Tin là biết gián tiếp qua một trung gian vì thế tin là biết chưa trọn vẹn. Đức tin không làm cho các mẫu nhiệm và chân lý của Thiên Chúa trở nên hiển nhiên. Hiện nay, nhờ đức tin ta mới thấy phần nào. Chỉ khi nào đạt tới vinh quang thiên quốc, ta mới thấy rõ và hiểu hết. Lúc đó đức tin không còn cần thiết nữa.
- 3 Người tin chấp nhận những chân lý vượt quá sự hiểu biết của con người. Vì thế tin là một thái độ vâng phục, phó thác. Con người để cho Thiên Chúa dẫn dắt và sẵn sàng đi theo Ngài tới bất cứ đâu.
- 4 Thiên Chúa đã đến với loài người trong Đức Giêsu, Con Ngài. Vì thế muốn gắn bó với Thiên Chúa trong đức tin, trước hết phải đón nhận và gắn bó với Đức Giêsu. Một người có đức tin thì nhận ra Đức Giêsu trong mọi sự, ở khắp nơi... cố gắng nhìn và phán đoán như Ngài, cố gắng sống như Ngài.
- 5 Ta tin và đón nhận Thiên Chúa : đức tin phát xuất từ lòng ta. Nhưng ta không thể tin nếu chính Thiên Chúa không mở lòng trí ta. Vì thế trước khi là thái độ của con người, đức tin đã là hồng ân của Thiên Chúa.

Nhìn một cách toàn diện thì đức tin là một cuộc gặp gỡ, đối thoại giữa Thiên Chúa và con người.

- 6 Những chân lý đức tin căn bản nhất được Giáo hội đức kết trong kinh "Tin Kính".

## BÀI 32

## CÂY

- 1 Thiên Chúa hứa đưa ta tới hạnh phúc Nước Trời và cho hưởng đời bất diệt. Lời hứa đó bao gồm ơn cứu độ và mọi ân phúc thiêng liêng khác. Ta tin vào lời hứa đó và vững tâm khao khát, đợi chờ.
- 2 Thiên Chúa đã bắt đầu thực hiện các lời hứa ngay từ hôm nay. Tuy nhiên, các ân phúc được ban cho ta hôm nay mới chỉ là "hoa quả đầu mùa", không thể sánh nổi với các ân phúc sẽ được sau này.
- 3 Ta có thể vững lòng cậy trông nơi Thiên Chúa vì Ngài không thay đổi, chân thật, luôn thành tín và đầy lòng yêu thương đối với ta.
- 4 Thiên Chúa không cấm ta ao ước, tìm kiếm những gì cần thiết trong đời sống hiện tại (com ăn, áo mặc, sức khỏe...). Những nhu cầu đó chính đáng. Ngài chỉ dạy ta tránh những gì vô ích, giả dối và đừng lo lắng quá mức. Cần phó thác nơi Ngài. Trên hết, Ngài muốn ta tìm kiếm những gì bền vững, nghĩa là liên quan đến phần rỗi của ta.
- 5 Con người không thể tự thỏa mãn các ước vọng của mình. Thiên Chúa là nguồn mạch mọi ân phúc. Ngài tuyệt đối và vĩnh cửu. Chỉ mình Ngài có thể đáp ứng những nguyện vọng vô tận của ta.

- 6 Cần giữ vững lòng cậy trông khi gặp nghịch cảnh, đau khổ, thất bại. Thiên Chúa không bỏ rơi ta trong những cơn thử thách. Ngài an ủi và ban sức mạnh để giúp ta vượt qua. Nếu giữ vững lòng cậy trông, thử thách sẽ thành hữu ích vì tôi luyện ta và giúp ta trưởng thành.

## BÀI 33

## MẾN

- 1 Mến Chúa là giới luật quan trọng nhất, là tốt đỉnh và là chủ đích của đời Kitô hữu. Yêu mến Thiên Chúa hết lòng là một bổn phận đương nhiên của thụ tạo đối với Tạo hóa, của người con đối với Cha.
- 2 Tự mình, ta không thể yêu mến Thiên Chúa. Chính Thiên Chúa yêu thương ta, đổ tình yêu xuống tràn đầy lòng ta, nâng lòng ta lên và ban cho ta khả năng yêu mến. Thiên Chúa là Đấng ta yêu mến, đồng thời cũng là Đấng làm ta yêu mến.
- 3 Lòng mến buộc ta đặt Thiên Chúa lên trên hết, lấy Thiên Chúa làm tuyệt đối, sẵn sàng làm theo ý Ngài trong mọi hoàn cảnh và sẵn sàng hy sinh vì Ngài những gì ta yêu chuộng nhất, nếu cần.
- 4 Lòng mến không phải chỉ là tình cảm, nhưng phải dẫn tới hành động, trở thành động lực của mọi sinh hoạt.
- 5 Ta không thể mến Chúa mà lại không yêu người. Yêu người là bằng chứng yêu mến Thiên Chúa thật. Lòng yêu người phải trong sáng, chân thành, vô vị lợi. Phải yêu thương hết mọi người, không loại trừ ai. Phải tha thứ và dẹp bỏ mọi bất hòa.

- 6 Lòng mến được gọi là "giới luật toàn hảo" vì bao gồm, đúc kết mọi giới luật khác. Đức mến mang sức sống đến cho lề luật và tạo nên giá trị thật cho mọi việc ta làm.
- 7 Đức tin sẽ qua đi (*trên trời ta sẽ được thấy Thiên Chúa, không còn phải tin*). Đức cậy cũng sẽ qua đi (*trên trời ta được chính Thiên Chúa, không còn phải trông chờ*). Nhưng đức mến sẽ còn mãi : càng thấy Thiên Chúa, càng được hưởng Thiên Chúa... ta càng thêm yêu mến Ngài.

## BÀI 34

## CẦU NGUYỆN

- 1 Cầu nguyện là giao tiếp với Thiên Chúa bằng tâm hồn. Nhờ sự giao tiếp này, ta sống thân thiết với Thiên Chúa, nhận được sự sống và sức mạnh của Ngài.
- Khi cầu nguyện, ta cũng có thể giải bày với Thiên Chúa những nhu cầu và ước vọng của ta.
- 2 Khi cầu nguyện ta thường dùng lời nói và cử chỉ. Nhưng điều quan trọng hơn cả là tâm tình bên trong. Ta chỉ cầu nguyện thật khi lòng ta hướng về Thiên Chúa và gặp Ngài.
- 3 Xin ơn cùng Thiên Chúa là điều tốt vì ta có nhiều nhu cầu chính đáng cần được thỏa mãn. Hơn nữa, khi xin ơn, ta đặt niềm tin vào lòng nhân lành của Thiên Chúa.
- Trước hết phải xin các ơn thiêng liêng (*cần cho phần rỗi*), rồi xin các ơn vật chất (*cần cho đời sống thân xác*).
- Cầu xin với lòng cậy trông và phó thác : giải bày những điều mình ước muốn, rồi sẵn sàng vâng theo ý Thiên Chúa.

- 4 Nguyên xin ơn chưa đủ, còn cần mở rộng tâm hồn để chúc tụng và cảm tạ Thiên Chúa.

Chúc tụng Thiên Chúa là tuyên xưng Ngài cao cả, thánh thiện, toàn hảo, Ngài đáng ca ngợi và tôn thờ.

Ta cảm tạ Thiên Chúa vì lòng yêu thương của Ngài. Ngài ban cho ta mọi ơn lành hồn xác, tùy theo nhu cầu của ta.

Cách chúc tụng và cảm tạ tốt nhất là hợp với lời chúc tụng, cảm tạ của Đức Giêsu trong Thánh lễ.

- 5 Để cầu nguyện thuận lợi, cần tìm nơi yên tĩnh và lúc yên tĩnh (nếu được). Cần hồi tâm, giữ lòng tĩnh lặng để gặp Thiên Chúa. Cần hướng lòng về Thiên Chúa là Đấng đang hiện diện cách vô hình.

## BÀI 35

## AI YÊU MẾN TA, HÃY GIỮ LUẬT TA

Người Kitô hữu không giữ luật hình thức và miễn cưỡng, nhưng thực hành ý Thiên Chúa qua việc tuân giữ lề luật.

## 1. MƯỜI GIỚI RĂN

- Phụng thờ mình Thiên Chúa.
- Tôn kính tên Thiên Chúa.
- Thánh hóa ngày Chúa nhật.
- Hiếu thảo với cha mẹ.
- Không giết người.

- Không dâm ô.
- Không lấy của người.
- Không làm chứng gian.
- Không ước muốn ngoại tình.
- Không tham của người.

## 2. TÁM MỐI PHÚC

Đức Giêsu bỏ tức luật cũ bằng cách vạch ra một số con đường dẫn tới cõi phúc thật :

- Sống theo tinh thần nghèo khó (có lòng siêu thoát).
- Ăn ở hiền từ.
- Vui chịu sầu khổ.
- Khao khát công chính.
- Thương người.
- Có tâm hồn trong sạch.
- Gây dựng hòa thuận.
- Chịu bách hại vì công lý.

## 3. LUẬT CĂN BẢN

Đức Giêsu qui tụ mọi giới luật về hai điều căn bản : mến Chúa và yêu người.

*"Người hãy yêu mến Thiên Chúa là Chúa người hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn người... Người hãy yêu thương đồng loại như chính mình người".*

## BÀI 36

## BỐN PHẬN TÔN GIÁO

- 1 Thiên Chúa là nguồn cội của ta và của mọi sự. Tôn thờ Ngài là bốn phận đương nhiên và đứng hàng đầu.

Chỉ mình Thiên Chúa là Chúa và là Đấng thánh đáng tôn thờ. Chẳng những phải tôn thờ Ngài trong tâm hồn, nhưng còn bằng thân xác, một cách sống động.

- 2 Muốn cho việc thờ phượng được chân thật, không rơi vào hình thức, cần thực hành ý Thiên Chúa mà ta được biết qua lương tâm và qua các giới luật của Ngài.

- 3 Tên của người. Vì thế phải tôn trọng tên Thiên Chúa, không được lấy tên Ngài để nguyên rửa, làm chứng gian (thề dối). Cần tôn trọng những gì đã cam kết với Ngài (khấn hứa).

- 4 Ta không thờ các thánh, nhưng kính các ngài, vì các ngài là bạn hữu của Thiên Chúa, là gương mẫu để ta noi theo và là những người cầu khẩn cho ta. Đứng đầu là Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa và Mẹ loài người, Đáng được nhiều đặc ân (không mắc nguyên tội, đồng trinh, hồn xác lên trời). Các tín hữu thường lần chuỗi kính Đức Maria.

Tôn kính các thánh là điều hữu ích. Tuy nhiên, hình thức phải đơn giản, cố gắng noi gương các ngài, nhờ các ngài mà đến với Thiên Chúa.

- 5 Lòng tôn kính Thiên Chúa phải bao trùm tất cả những gì liên quan đến Thiên Chúa, chẳng hạn nơi thờ phượng, đồ thờ phượng, sách thánh, những người đã hiến thân cho Thiên Chúa.

- 6 Chúa nhật, ngày Đức Giêsu sống lại, là ngày thánh, được dành cho Thiên Chúa. Các ngày Chúa nhật và lễ Giáng sinh là lễ buộc. Ngày đó, các tín hữu buộc đi dự Thánh lễ, nghỉ việc xác nặng, dùng thời giờ để cầu nguyện và làm việc lành nhiều hơn.

- 7 Giữ chay cũng là một hình thức thánh hóa ngày lễ. Mỗi năm buộc các tín hữu từ 18 đến 60 tuổi giữ chay hai ngày: Thứ Tư lễ Tro và thứ Sáu Tuần Thánh.

## BÀI 37

## BỐN PHẬN XÃ HỘI

- 1 Ta không sống đơn độc, nhưng là thành viên của nhiều cộng đồng: gia đình, tổ quốc, Giáo hội, nhân loại.

Trong một cộng đồng, các thành viên phải yêu thương, nâng đỡ nhau, đồng thời lo ích chung của cộng đồng. Chính cộng đồng cũng có bốn phận bảo vệ quyền lợi mỗi thành viên, giúp mỗi người phát triển tối đa các khả năng của mình.

- 2 Cha mẹ truyền sự sống cho ta và có trách nhiệm nuôi nấng, hướng dẫn ta. Chữ hiếu buộc con cái phải tôn kính, yêu mến, biết ơn và săn sóc cha mẹ, nhất là khi đã già yếu. Con cái còn có bốn phận cầu nguyện cho ông bà cha mẹ đã khuất mỗi ngày, nhất là vào các ngày giỗ.

Ngược lại, cha mẹ có bốn phận phải chăm lo đời sống vật chất, gây dựng tương lai cho con cái, giáo dục chúng nên người tốt, công dân tốt và tín hữu tốt.

3 Điều hành đời sống xã hội là trách nhiệm của chính quyền. Mọi công dân đều phải tôn trọng luật pháp và cộng tác vào các việc có ích chung. Ngược lại, các quyền lợi chính đáng của công dân cần được bảo vệ, luật pháp phải thật công minh và hợp lý.

Trong cộng đồng quốc tế, các quốc gia đều ngang nhau, phải tôn trọng lẫn nhau và cùng mưu tìm ích chung cho toàn thể nhân loại.

4 Trong Giáo hội, trách nhiệm hướng dẫn được trao cho giáo phẩm với sự cộng tác trực tiếp của giáo sĩ. Các tín hữu cần cộng tác, nâng đỡ, chia sẻ trách nhiệm với giáo phẩm để củng cố đời sống đức tin và phát triển công cuộc loan Tin Mừng. Không có gì ngăn cản tín hữu nói lên nguyện vọng, suy nghĩ của mình, miễn là giữ được thái độ mực thước, xây dựng, từ tốn.

5 Để hướng dẫn tín hữu, Giáo hội có thể đặt ra "luật Giáo hội" để cụ thể hóa "luật Thiên Chúa" cho chính xác và dễ áp dụng hơn. Chẳng hạn xưng tội mỗi năm một lần và rước lễ trong mùa Phục sinh là những luật Giáo hội.

## BÀI 38

## THÂN XÁC VÀ SỰ SỐNG

1 Thân xác do Thiên Chúa dựng nên, là bạn của hồn, đã được thánh hóa khi rửa tội, sau này sẽ sống lại trong vinh quang. Vì thế phải tôn trọng sự thánh thiện của thân xác. Người Kitô hữu không thờ thân xác, nhưng chăm sóc đúng mức.

2 Thiên Chúa là chủ sự sống của ta. Không ai có quyền tự chấm dứt đời mình. Chỉ có thể liễu mình khi bốn phận đòi hỏi.

Ta cũng phải tôn trọng sự sống và thân xác của anh em ta. Không được giết người, hành hạ người khác. Tuy nhiên mỗi người, khi bị uy hiếp, bất công, có quyền tự vệ trong giới hạn cần thiết.

3 Thân xác là phương thế hoạt động của tinh thần. Tinh thần còn cao quý hơn. Phát triển các cơ năng tinh thần, học hỏi, suy nghĩ, tìm hiểu, nâng cao trình độ văn hóa là bốn phận cũng quan trọng không kém bảo tồn sự sống thân xác.

4 Lao động cần thiết để nuôi thân, phát triển thân xác và tinh thần, tạo nên một nếp sống lành mạnh và quân bình. Lao động còn là nối tiếp công cuộc sáng tạo của Thiên Chúa.

Lao động đòi hỏi phải cố gắng và gây mệt nhọc. Sự mệt nhọc này là hậu quả của nguyên tội.

Trong xã hội, mỗi người chọn một nghề hợp với khả năng của mình và với nhu cầu của xã hội. Mọi nghề đều hữu ích, cần thiết cho loài người và tôn vinh Thiên Chúa.

- 5 Chăm lo sự sống thân xác là chính đáng, nhưng đời sống bất tử của linh hồn còn quan trọng hơn. Vì thế phải sống thế nào để mọi hoạt động trần thế đều góp phần đưa tới phần rỗi.

Muốn đạt tới phần rỗi, không được làm tội của cái, tôn thờ thân xác. Phải chống lại đam mê dục vọng, khước từ những cái không cần thiết và chăm lo làm việc lành.

## BÀI 39

## CỦA CÁI VÀ DANH DỰ

- 1 Cửa cái là hồng ân của Thiên Chúa. Ngài ban cho ta hưởng dùng để sống. Thực ra mọi cái đều thuộc quyền sở hữu của Thiên Chúa. Ta chỉ là người sử dụng. Vì thế cần tiết kiệm, tiêu dùng đúng mức, chia sẻ với tha nhân và đóng góp vào các công cuộc hữu ích.

Cửa cái cần thiết. Nhưng người Kitô hữu phải có lòng siêu thoát, không dể của cái khuất phục mình.

- 2 Đức công bình buộc ta tôn trọng của cải riêng của các cá nhân và tài sản chung của xã hội. Không được chiếm đoạt, tráo đổi, gian lận, làm hư hại những gì không thuộc về mình. Ai lỗi công bình phải đền bù tương xứng.

- 3 Cửa cái chưa quý bằng danh dự, tức là lòng quý trọng người ta dành lẫn cho nhau. Cần bảo vệ danh dự của chính mình. Nhưng cũng phải tôn trọng danh dự của tha nhân : không được nói xấu, vu oan, tiết lộ việc riêng tư của người khác. Ai xúc phạm đến danh dự của người khác cần tìm cách

phục hồi lại, nhất là khi vu oan, làm chứng dối. Hơn nữa, còn phải bênh vực danh dự người khác khi nó bị người ta bôi nhọ cách bất công.

Danh dự người khác với hư danh. Danh dự phản chiếu giá trị thật của mỗi người, còn hư danh là muốn được tôn bocc, quá mức chính đáng.

- 4 Ngay thẳng là nói và làm đúng như mình nghĩ. Không được nói dối ngay cả khi muốn làm ích cho người khác hoặc muốn tránh khó khăn cho mình. Giả hình cũng là một hình thức nói dối.

Phải nói sự thật. Đôi khi ta được phép im lặng nếu nói sự thật trong trường hợp đó không cần thiết. Nhưng không bao giờ được nói trái sự thật.

Lòng ngay thẳng buộc ta phải giữ lời hứa và tôn trọng điều mình đã cam kết.

## BÀI 40

## PHÚC CHO AI THƯƠNG NGƯỜI

Tinh thần yêu thương của Đức Giêsu phải đưa tới những việc làm cụ thể đối với tha nhân.

## 1. TRƯỚC HẾT PHẢI THƯƠNG XÁC

Cần dành ưu tiên cho những người đói khổ, bệnh hoạn. Chính Đức Giêsu đã khẳng định : ta sẽ chịu xét xử về lòng thương xót đối với những người cùng khổ. Và ai cứu giúp một trong những người đó là cứu giúp chính Ngài.

Giáo hội thúc giục các tín hữu chia sẻ cơm áo của cải với những người thiếu thốn : thăm viếng, giúp đỡ bệnh nhân, tù nhân... và làm nhiều việc từ thiện khác.

## 2. THƯƠNG HỒN LÀ HÌNH THỨC BÁC ÁI CÒN CAO HƠN THƯƠNG XẤU

Thiên Chúa đã xuống trần và chịu chết để cứu chuộc thế giới, vì thế ta phải chăm lo phần rỗi của mọi người.

Ta có thể đưa anh em ta về với Thiên Chúa bằng cầu nguyện, khuyên nhủ, nhất là bằng đời sống gương mẫu. Trái lại, ta có thể làm hại anh em ta bằng những bằng gương xấu, đưa họ vào dịp tội, đồng lõa với họ... nhưng còn bằng sự lãnh đạm của ta đối với đời sống đạo đức của họ.

Giáo hội khuyến khích tín hữu chuyên cần làm việc tông đồ : soi sáng người lầm lạc, kém hiểu biết, nâng đỡ người nghèo nan, chỉ đường cho tội nhân...

### BÀI 41

#### PHÚC CHO NHỮNG TÂM HỒN TRONG SẠCH

1 Thân xác, với các cơ năng và sinh lực của nó, đều tốt vì do Thiên Chúa dựng nên. Nhưng đức hạnh buộc ta phải ăn mặc đoan trang, tôn trọng những phần kín trong con người của ta và của người khác.

2 Tâm hồn và thân xác của con người là Đền thờ của Thiên Chúa. Vì thế cần tôn trọng sự thánh thiện của thân xác.

Phải tránh những hành vi dâm ô, những khoái cảm bất chính, những ý nghĩ và ước muốn xấu.

3 Lối sống trụy lạc làm mất phẩm giá, đưa tới chán chường, bệnh tật, thất vọng... và thường mở đường cho nhiều tội khác. Trái lại, đức trong sạch tạo nên nếp sống thanh cao, đem lại bình an và niềm vui, mở rộng tâm hồn đón nhận Thiên Chúa : *"Phúc cho những tâm hồn trong sạch, vì sẽ được thấy Thiên Chúa"*.

4 Muốn sống trong sạch, phải tránh dịp tội như đọc sách xấu, xem hình ảnh xấu, theo bạn xấu... Phải tạo cho mình một nếp sống lành mạnh và chăm chỉ. Không sống nhàn rỗi lười biếng, cần say mê làm việc. Phải sống quân bình và gìn giữ sức khỏe. Ngoài ra, phải tận dụng các phương thế thiêng liêng như cầu nguyện và chịu các bí tích.

5 Ngay trong hôn nhân, cũng phải cố gắng sống lành mạnh, mực thước, trong sạch. Mọi hành vi trong đời sống lứa đôi phải xuất phát từ tình yêu, hoặc dẫn tới tình yêu đích thực giữa vợ chồng. Nặng nhất là ngoại tình (bằng ý nghĩ, ước muốn, hoặc bằng hành động).

### BÀI 42

#### VÀO CÔI SỐNG

1 Chết thật khủng khiếp. Tuy nhiên, nhờ Đức Giêsu, sự chết không còn là một bi kịch tuyệt vọng nữa. Ngài đã thắng được sự chết, đã sống lại và biến sự chết thành cửa đưa vào cõi sống.

Ai chết trong tội sẽ hư mất. Còn ai chết sạch tội sẽ được cứu vớt. Vì thế phải luôn cố gắng sống thanh sạch trước mặt Thiên Chúa.

Sau khi chết, xác sẽ tiêu tan, còn hồn bất tử sẽ gặp Thiên Chúa để chịu xét xử về toàn bộ cuộc đời (phán xét riêng).

2 Những ai đã sống một đời lành thánh, sẽ được Thiên Chúa đón nhận vào hưởng hạnh phúc vĩnh cửu với Ngài. Họ được chiêm ngắm Thiên Chúa, lòng được no thỏa và tràn đầy lòng mến. Đó là hạnh phúc Nước Trời.

3 Thiên Chúa thánh thiện tuyệt đối. Muốn hiệp nhất với Ngài trong hạnh phúc vĩnh cửu, hồn phải hoàn toàn trong trắng. Vì thế phải trải qua một thời thanh luyện để gột rửa hết mọi vết tích của tội.

Chúng ta có thể giúp các linh hồn đang thanh luyện bằng lời cầu nguyện và các việc lành.

4 Những ai khước từ tình yêu của Thiên Chúa, cố tình sống trong tội, sẽ không đạt tới ơn cứu độ. Họ sẽ không được Thiên Chúa đón nhận, không được chiêm ngắm dung nhan Ngài, không được hưởng hạnh phúc với Ngài. Họ còn phải chịu đau đớn trong thân xác, trong lương tâm, lòng đầy oán hận và thất vọng. Hình phạt này chung cuộc và vĩnh cửu.

Thiên Chúa muốn cứu vớt mọi người, không muốn một ai phải hư mất. Kẻ phải chịu án phạt đời đời là người tự ý lìa xa Thiên Chúa và tự dẫn thân vào con đường hư vọng.

1 Chẳng những cuộc đời của mỗi người mà toàn thể lịch sử loài người và thế giới này đều có tận.

Lịch sử chấm dứt ngày tận thế. Lúc đó, thế giới vật chất này sẽ tan vỡ, qua đi... nhường chỗ cho một thế giới mới, vĩnh cửu, trong đó sẽ không còn sự ác, đau khổ, tội lỗi và sự chết.

Ngày tận thế, mọi người sẽ phục sinh trong thân xác của mình.

2 Ngày ấy, Đức Giêsu sẽ trở lại trong vinh quang để xét xử nhân loại. Ngài sẽ công khai hóa sổ phận của mỗi người, phân chia người lành với kẻ dữ (phán xét chung).

Người lành được đưa vào cõi hằng sống, cả hồn lẫn xác, bên Thiên Chúa. Kẻ dữ bị loại trừ và chịu án phạt đời đời, cả hồn lẫn xác. Công cuộc cứu độ của Đức Giêsu lúc đó được hoàn thành.

3 Bước vào thế giới mới, Nước Trời sẽ được bộc lộ trong tất cả vinh quang của nó. Vinh cửu tràn ngập khắp nơi. Từ nay con người được hiệp nhất thâm sâu với Thiên Chúa và được tràn đầy sự sống của Ngài. Thiên Chúa ở trong ta. Ta ở trong Thiên Chúa.

Trong vinh quang Nước Trời, ta được thấy Thiên Chúa nên không còn cần phải tin. Ta đã được Thiên Chúa nên không còn phải mong chờ. Nhưng lòng mến thì sẽ còn mãi mãi và luôn gia tăng.

Đời hằng sống trong Nước Trời sẽ là một Ngày Hội tung bừng... một ngày hội không bao giờ hết và luôn luôn mới bắt đầu.

Chúc tụng Thiên Chúa đến muôn đời.

---

### LỜI KẾT

---

Xưa kia, khi khám phá ra Đức Giêsu, Phêrô đã sung sướng reo lên : *"Thấy là Con Thiên Chúa hằng sống"*.

Ước mong bạn cũng đã thực hiện một cuộc khám phá tương tự. Cuộc khám phá này sẽ dẫn bạn tới Bình an và Hạnh phúc thật.

Chính Đức Giêsu đến và nói với bạn : *"Ta là Đường, là Sự Thật, và là Sự Sống"*.

Hãy đi Con Đường của Ngài.

Hãy theo Sự Thật của Ngài.

Hãy đón nhận Sự Sống của Ngài.

**MẤY KINH THÔNG DỤNG****KINH LẠY CHA**

Lạy Cha chúng con ở trên trời, chúng con nguyện danh Cha cả sáng, nước Cha trị đến, ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời. Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày, và tha nợ chúng con, như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con. Xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ, nhưng cứu chúng con cho khỏi sự dữ. Amen.

**KINH KÍNH MỪNG**

Kính mừng Maria đầy ơn phúc, Đức Chúa Trời ở cùng Bà, Bà có phúc lạ hơn mọi người nữ, và Giêsu con lòng Bà gồm phúc lạ.

Thánh Maria Đức Mẹ Chúa Trời, cầu cho chúng con là kẻ có tội, khi này và trong giờ lâm tử. Amen.

**KINH SÁNG DANH**

Sáng danh Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con và Đức Chúa Thánh Thần.

Như đã có trước vô cùng và bây giờ và hằng có và đời đời chẳng cùng. Amen.

**KINH TIN**

Lạy Chúa con, con tin thật có một Đức Chúa Trời là Đấng thương phạt vô cùng, con lại tin thật Đức Chúa Trời có Ba Ngôi, mà Ngôi thứ hai đã xuống thế làm người, chịu nạn chịu chết mà chuộc tội cho thiên hạ. Bấy nhiêu điều ấy cùng các điều Hội Thánh dạy, thì con tin vững vàng vì Chúa là Đấng thông minh và chân thật vô cùng, đã phán truyền cho Hội Thánh. Amen.

**KINH CẬY**

Lạy Chúa con, con trông cậy vững vàng, vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu, thì Chúa sẽ ban ơn cho con giữ đạo nên ở đời này, cho ngày sau được lên Thiên Đàng xem thấy mặt Đức Chúa Trời, hưởng phúc đời đời, vì Chúa là Đấng phép tắc và lòng lành vô cùng, đã phán hứa sự ấy chẳng có lẽ nào sai đặng. Amen.

**KINH MẾN**

Lạy Chúa con, con kính mến Chúa hết lòng hết sức trên hết mọi sự, vì Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành vô cùng, lại vì Chúa thì con thương yêu người ta như mình con vậy. Amen.

## KINH CÁO MÌNH

Tôi thú nhận cùng Thiên Chúa toàn năng và cùng anh chị em : tôi đã phạm tội nhiều trong tư tưởng, lời nói, việc làm và những điều thiếu sót : lỗi tại tôi, lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng.

Vì vậy tôi xin Đức Bà Maria trọn đời đồng trinh, các thiên thần, các Thánh, và anh chị em, khẩn cầu cho tôi trước tòa Thiên Chúa, Chúa chúng ta. Amen.

## KINH TIN KÍNH

Tôi tin kính Đức Chúa Trời là Cha phép tắc vô cùng dựng nên trời đất. Tôi tin kính Đức Chúa Giêsu Kitô là con một Đức Chúa Cha cũng là Chúa chúng tôi, bởi phép Đức Chúa Thánh Thần mà Người xuống thai, sinh bởi bà Maria đồng trinh, chịu nạn đời quan Phongxiô Philatô, chịu đóng đinh trên cây thánh giá, chết và táng xác; xuống ngục tổ tông; ngày thứ ba bởi kẻ chết mà sống lại; lên trời ngự bên hữu Đức Chúa Cha phép tắc vô cùng; ngày sau bởi trời lại xuống phán xét kẻ sống và kẻ chết.

Tôi tin kính Đức Chúa Thánh Thần. Tôi tin có Hội Thánh hằng có ở khắp thế này, các thánh thông công. Tôi tin phép tha tội. Tôi tin xác loài người ngày sau sống lại, tôi tin hằng sống vậy. Amen.

## KINH ẨM NĂN TỘI

Lạy Chúa con, Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành vô cùng, Chúa đã dựng nên con và cho Con Chúa ra đời chịu nạn chịu chết vì con; mà con đã cả lòng phản nghịch lỗi nghĩa cùng Chúa, thì con lo buồn đau đớn cùng chê ghét mọi tội con trên hết mọi sự. Con dốc lòng chữa cải và nhờ ơn Chúa, thì con sẽ lánh xa dịp tội cùng làm việc đến tội cho xứng. Amen.

## KINH LẠY NỮ VƯƠNG

Lạy Nữ Vương, Mẹ nhân lành, làm cho chúng con được sống, được vui, được cậy, thân lạy Mẹ. Chúng con con cháu Eva ở chốn khách đầy kêu đến cùng Bà, chúng con ở nơi khốc lóc than thở kêu khẩn Bà thương. Hỡi ôi ! Bà là chủ bầu chúng con, xin ghé mắt thương xem chúng con. Đến sau khỏi đây, xin cho chúng con được thấy Đức Chúa Giêsu Con lòng Bà gồm phúc lạ.

Ôi khoan thanh ! nhân thay ! dịu thay ! Thánh Maria trọn đời đồng trinh. Amen.

## KINH CẢM ƠN

Con cảm ơn Đức Chúa Trời là Chúa lòng lành vô cùng, chẳng bỏ con, chẳng để con không đời đời, mà lại sinh ra con, cho con được làm người, cùng hằng gìn giữ con, hằng che chở con, lại cho Ngôi Hai xuống thế làm người chuộc tội chịu chết trên cây thánh giá vì con, lại cho con được đạo thánh Đức Chúa Trời cùng chịu nhiều ơn nhiều phép Hội Thánh nữa, và

đã cho phần xác con qua ngày hôm nay được mọi sự lành (nếu đọc ban ngày thì đọc : qua đêm nay), lại cứu lấy con kéo phải chết tươi, ăn năn tội chẳng kịp. Vậy các thánh ở trên nước Thiên Đàng cảm ơn Đức Chúa Trời thế nào, thì con cũng hiệp cùng các thánh, mà dâng cho Chúa con cùng cảm ơn như vậy. Amen.

#### KINH TRÔNG CẬY

Chúng con trông cậy rất thánh Đức Mẹ Chúa Trời, xin chớ chê chớ bỏ lời chúng con nguyện trong cơn gian nan thiếu thốn, Đức Nữ đồng trinh hiển vinh sáng láng.

*Đáp :* Hằng chứa chúng con cho khỏi sự dữ. Amen.

#### BA CẦU LẠY

Lạy rất thánh Trái Tim Đức Chúa Giêsu, thương xót chúng con.

Lạy Trái Tim cực thanh cực tịnh rất thánh Đức Bà Maria, cầu cho chúng con.

Lạy ông Thánh Giuse là bạn thanh sạch Đức Bà Maria trọn đời đồng trinh, cầu cho chúng con.

#### THẤY LÀ CON THIÊN CHÚA HẰNG SỐNG

Lm. NGUYỄN VĂN TUYỀN

Chịu trách nhiệm xuất bản : Trần Đình Việt

Biên tập : Thanh Hương

Sửa bản in : Thảo Trinh

Trình bày : Báo Công giáo và Dân tộc

NHÀ XUẤT BẢN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

62 NGUYỄN THỊ MINH KHAI - Q.1

ĐT : 8.225340 - 8.296764 - 8.220405 - 8.222726 - 8.296713 -  
8.223637 - Fax : 84.8.298540

In 1.500 cuốn. Khổ 14x20cm. Tại Nhà in Lao Động.

Giấy phép số 1355-154/XB-QLXB cấp ngày 31-12-1998.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 4 năm 1999.

GIÁ : 8.000 đồng